PHÒNG GIÁO DỤC ĐT - TX BUÔN HỒ

 **TRƯỜNG TH NGUYỄN VIẾT XUÂN**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA MÔN TIẾNG VIỆT CUỐI HỌC KÌ II - KHỐI 2**

**NĂM HỌC 2022 – 2023**

 **A. ĐỌC THÀNH TIẾNG (4 điểm)**

**B. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA VỀ ĐỌC HIỂU – KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT**

**Tổng số điểm 6 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. Đọc hiểu** | **Số câu****số điểm** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | **Tổng** | **Ghi chú** |
| **1.**- Xác định thông tin hoặc chi tiết quan trong bài đọc- Hiểu nghĩa từ ngữ, nghĩa của chi tiết trong bài đọc. |  | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |  |
| Số câu | 4 |  |  |  |  |  | 4 |  |  |
| Câu số | 1,2,3,4 |  |  |  |  |  | 1,2,3,4 |  |  |
| Số điểm | 2 |  |  |  |  |  | 2 |  |  |
| **2.** Giải quyết vấn đề dựa trên nội dung bài đọc. | Số câu |  |  |  | 1 |  |  |  | 1 |  |
| Câu số |  |  |  | 8 |  |  |  | 8 |  |
| Số điểm |  |  |  | **1** |  |  |  | **1** |  |
| **3.** Liên hệ đơn giản chi tiết trong bài với bản thân hoặcvới thực tế cuộc sống | Số câu |  |  |  |  |  | 1 |  | 1 |  |
| Câu số |  |  |  |  |  | 9 |  | 9 |  |
| Số điểm |  |  |  |  |  | **1** |  | **1** |  |
| **II. Kiến thức Tiếng Việt** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1. Xác định được từ chỉ hoạt động, đặc điểm, sự vật.- Câu nêu đặc điểm. | Số câu | 1 |  |  | 1 |  |  | 1 | 1 |  |
| Câu số | 5 |  |  | 6 |  |  | 5 | 6 |  |
| Số điểm | **1** |  |  | **1** |  |  | **1** | 1 |  |
| 2. Dấu chấm, dấu phẩy. | Số câu |  |  | **1** |  |  |  | **1** |  |  |
| Câu số |  |  | **7** |  |  |  | 7 |  |  |
| Số điểm |  |  | **1** |  |  |  | **1** |  |  |
| **Tổng** | Số câu | 5 |  | 1 | 2 |  | 1 | 6 | 3 |  |
| Số điểm | **3** |  | **1** | **2** |  | **1** | **4** | **3** |  |

**B. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA VỀ KĨ NĂNG VIẾT**

**Tổng số điểm: 10 điểm**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Kĩ năng viết** | **Số câu, số điểm** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Tổng** |
| Viết chính tả | Số câu | 1 |  |  |
| Số điểm | **4** |  |  |
| Viết 4,5 câu theo yêu cầu | Số câu |  | 1 |  |
| Số điểm |  | **6** |  |
| **Tổng** | Số câu | 1 | 1 | **2** |
| Số điểm | **4** | **6** | **10** |

**ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KÌ I - NĂM HỌC 2022 - 2023**

 MÔN: TIẾNG VIỆT. LỚP 2

**PHẦN I. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)**

**A. Đọc thành tiếng: (4 điểm)**

Giáo viên cho HS bốc thăm một đoạn văn bản trong các phiếu đọc và trả lời 1 câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc.

**Bài đọc 1:**

**Thư Trung thu**

(Trích)

Gửi các cháu nhi đồng.

Mỗi năm, đến Tết Trung thu, Bác càng nhớ các cháu. Các cháu gửi thư cho Bác nhiều lắm. Bác rất vui. Nhưng vì Bác bận quá, không trả lời riêng cho từng cháu được. Nhân dịp Tết Trung thu, Bác gửi các cháu thư này:

Ai yêu các nhi đồng

Bằng Bác Hồ Chí Minh?

Tính các cháu ngoan ngoãn,

Mặt các cháu xinh xinh,

Mong các cháu cố gắng,

Thi đua học và hành.

Tuổi nhỏ làm việc nhỏ,

Tuỳ theo sức của mình:

Để tham gia kháng chiến,

Để gìn giữ hoà bình.

Các cháu hãy xứng đáng:

Cháu Bác Hồ Chí Minh!

Hôn các cháu.

*Hồ Chí Minh*

**Trả lời câu hỏi:**

Câu 1: Bác Hồ nhớ đến ai vào dịp Tết Trung thu?
Câu 2: Bác Hồ mong điều gì ở các cháu?
Câu 3: Em hiểu thêm điều gì về Bác Hồ qua bức thư?
**Bài đọc 2**

**Chuyện quả bầu**

Ngày xưa có vợ chồng nhà nọ đi rừng, bắt được một con dúi. Dúi xin tha, họ thương tình tha cho nó.

Để trả ơn, dúi báo sắp có lũ lụt rất lớn và chỉ cho họ cách tránh. Họ nói với bà con nhưng chẳng ai tin. Nghe lời dúi, họ khoét rỗng khúc gỗ to, chuẩn bị thức ăn bỏ vào đó. Vừa chuẩn bị xong thì mưa to, gió lớn, nước ngập mênh mông. Muôn loài chìm trong biển nước. Nhờ sống trong khúc gỗ nổi, vợ chồng nhà nọ thoát nạn.

Ít lâu sau, người vợ sinh ra một quả bầu.

Một hôm, đi làm nương về, họ nghe tiếng cười đùa từ gác bếp để quả bầu. Thấy lạ, họ lấy quả bầu xuống, áp tai nghe thì có tiếng lao xao. Người vợ bèn lấy que, dùi quả bầu. Lạ thay, từ trong quả bầu, những con người bé nhỏ bước ra. Người Khơ Mú ra trước. Tiếp đến, người Thái, người Mường, người Dao, người Hmông, người Ê-đê, người Ba-na, người Kinh, ... lần lượt ra theo.

Đó là tổ tiên của các dân tộc anh em trên đất nước ta ngày nay.

*Theo Truyện cổ Khơ Mú*

**Trả lời câu hỏi:**

Câu 1: Hai vợ chồng làm gì khi bắt được con dúi?
Câu 2: Nhờ đâu hai vợ chồng thoát nạn?
Câu 3: Chuyện gì lạ xảy ra với hai vợ chồng sau nạn lụt?
Câu 4: Câu chuyện giải thích điều gì?
**Bài đọc 3:**

**Quê mình đẹp nhất**

Trong giấc mơ, Nguyên thấy mình và Thảo tình cờ gặp đám mây đang nằm ngủ trên đỉnh núi. Hai bạn nhẹ nhàng leo lên và nghĩ rằng đám mây sẽ cõng mình lên trời. Đám mây thức dậy, đưa hai bạn lên tận trời xanh. Xung quanh hai bạn là những đám mây nhiều sắc màu. Gần đó, cầu vồng lung linh, rực rỡ. Cả hai reo lên, thích thú:

- Ôi! Đẹp quá!

Được một lúc, Thảo nói:

- Ồ, trên này chẳng thú vị như mình tưởng. Tớ thích cánh đồng lúa vàng dưới kia hơn.

Nguyên tiếp lời:

- Dưới ấy, biển xanh mênh mông. Tớ muốn nghe tiếng sóng vỗ êm êm như tiếng hát.

Thảo sụt sùi:

- Ôi, tớ đói! Tớ thèm bữa cơm chiều mẹ nấu quá!

Cả hai nhìn nhau, lo lắng:

- Làm sao bây giờ? Đám mây đã bay đi mất rồi!

May sao, chị gió tốt bụng đi ngang qua. Nghe câu chuyện, chị liền nhờ đại bàng cõng hai bạn về lại quê nhà. Về đến nơi, cả Thảo và Nguyên cùng nói:

- Chỉ có quê mình là đẹp nhất!

*Võ Thu Hương*

**Trả lời câu hỏi:**

Câu 1: Trong giấc mơ, Nguyên và Thảo được đám mây đưa đi đâu?
Câu 2: Lúc đầu, hai bạn cảm thấy thế nào?
Câu 3: Sau đó, hai bạn lại mong muốn điều gì? Vì sao?
Câu 4: Sau chuyến đi, hai bạn nhận ra điều gì?

**B. Đọc hiểu – Kiến thức TV(6 điểm)**

 **Đọc thầm văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

**Cuộc giải cứu bên bờ biển**

Kì nghỉ hè năm ngoái, Nam về thăm ông bà ở đảo Lý Sơn. Trời nóng nực, Nam mở chai nước uống. Rồi tiện tay, cậu ném luôn nắp chai xuống biển.

Những ngày ở đảo, Nam thích cùng anh Linh đi dọc theo bờ biển. Ở đó có đàn hải âu chao liệng bên những vách đá.

Một lần, trong khi đi dạo, Nam nghe thấy những tiếng kêu nháo nhác như cầu cứu của bầy chim. Thì ra một chú hải âu đang nằm thoi thóp bên bờ biển. Cái mỏ của chú bị kẹt trong một cái nắp chai. Hải âu không thể bắt được cá nên lả đi vì đói. Nam tìm cách cắt nắp chai. Sau đó, hai anh em quyết định mang chú chim về nhà để chăm sóc.

Quay lại nhìn cái nắp chai, Nam bỗng giật mình. Sao trông nó giống cái nắp chai nước mà Nam đã từng uống trên tàu. Nam thấy hối hận quá. Biết đâu do mình mà chú chim hải âu này gặp nạn?

*Nguyễn Linh Thủy*

**Dựa vào bài đọc, khoanh vào đáp án đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:**

**Câu 1: (M1- 0,5đ) Nam về thăm ông bà ở đâu?**

A. Ở đảo Phú Quốc.

B. Ở đảo Lý Sơn.

C. Ở đảo Cát Bà.

D. Ở tỉnh Nghệ An.

**Câu 2: (M1- 0,5đ) Nam đã làm gì với nắp chai nước sau khi uống xong?**

**A**. Nam đã bỏ nắp chai vào thùng rác.

**B**. Nam đã đưa nắp chai cho ba mẹ.

**C**. Nam đã ném nắp chai xuống biển.

**D**. Nam đã ném nắp chai vào trong rừng.

**Câu 3: (M1- 0,5đ)** Nam và Linh đã làm gì khi tìm thấy chú chim hải âu?
**A**. Nam và Linh đã bỏ đi ngay và không làm gì cả.

**B**. Nam và Linh đã chạy về nhà và báo cho bố mẹ biết về chú chim hải âu.

**C**. Nam và Linh đã gọi các bạn khác tới cùng xem chú chim hải âu.

**D.** Nam tìm cách cắt nắp chai, hai anh em mang chú chim về nhà chăm sóc.
**Câu 4: (M1- 0,5đ) Vì sao chú chim hải âu không thể bắt được cá?**

**A**. Vì cái mỏ của chú bị kẹt trong một cái nắp chai.

**B**. Vì chú bị người khác bắn bị thương.

**C**. Vì đôi cánh của chú bị gãy không bay được.

**D**. Vì chú không tìm thấy cá ở vùng biển này.

**Câu 5:** **(M1- 1đ) Phân loại các từ dưới đây vào 3 nhóm:**

|  |
| --- |
| vàng óngxanh biếcbờ biểnhải âunhỏ béchăm sócchao liệngnắp chai |

**a) Chỉ sự vật:** …………………………………………………………………………….

**b) Chỉ hoạt động:** ………………………………………………………………………..

**c) Chỉ đặc điểm:** …………………………………………………………………………

**Câu 6: (M2- 1đ) Chọn dấu chấm hoặc dấu phẩy điền vào ô vuông.**

|  |
| --- |
| Chim vàng anh còn có tên là hoàng anh Giọng hát của vàng anh rất đặc biệt Giọng hót ấy lúc trong trẻo lúc trầm thấp lúc vút cao |

**Câu 7:** **(M2- 1đ) Vì sao khi quay lại nhìn cái nắp chai, Nam lại cảm thấy hối hận?**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 8:** **(M3- 1đ) Em rút ra bài học gì sau khi đọc xong câu chuyện?**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**PHẦN II. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)**

1. **CHÍNH TẢ**

**Nghe- viết (4 điểm)**

**Cây và hoa bên lăng Bác**

Trên quảng trường Ba Đình lịch sử, lăng Bác uy nghi mà gần gũi. Cây và hoa khắp miền đất nước về đây tụ hội, đâm chồi, phô sắc và toả ngát hương thơm.

Ngay thềm lăng, mười tám cây vạn tuế tượng trưng cho một hàng quân danh dự đứng trang nghiêm.

**B. TẬP LÀM VĂN**

**Đề bài: Viết đoạn văn từ 4-5 câu giới thiệu về một đồ dùng học tập của em. (4 điểm)**



**

**HƯỚNG DẪN CHẤM TIẾNG VIỆT HỌC KÌ II - LỚP 2**

**PHẦN I. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm):**

1. **Đọc thành tiếng: (4 điểm)**

- GV ghi tên các bài tập đọc, đánh số trang vào phiếu để HS bắt thăm. HS đọc xong GV nêu câu hỏi gắn với nội dung bài đọc để HS trả lời.

 + HS đọc vừa đủ nghe, rõ ràng, trôi chảy, tốc độ 55 - 60 tiếng/ 1 phút: 1 điểm.

 + Đọc đúng tiếng, từ không đọc sai quá 5 tiếng: 1 điểm.

 + Ngắt nghỉ hơi đúng các dấu câu, giữa các cụm từ: 1 điểm.

 + Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1 điểm.

**B. Đọc hiểu + TV (6 điểm)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 |
| **Đáp án** | B | C | D | A |
| **Điểm** | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 |

**Câu 5:** **(M1- 1đ) Phân loại các từ dưới đây vào 3 nhóm:**

|  |
| --- |
| vàng óngxanh biếcbờ biểnhải âunhỏ béchăm sócchao liệngnắp chai |

**a) Chỉ sự vật:** hải âu, bờ biển, nắp chai

**b) Chỉ hoạt động:** chao liệng, chăm sóc

**c) Chỉ đặc điểm:** vàng óng, nhỏ bé, xanh biếc

**Câu 6: (M2- 1đ) Chọn dấu chấm hoặc dấu phẩy điền vào ô vuông.**

|  |
| --- |
| Chim vàng anh còn có tên là hoàng anh**.** Giọng hát của vàng anh rất đặc biệt**.** Giọng hót ấy lúc trong trẻo**,** lúc trầm thấp**,** lúc vút cao**.** |

**Câu 7:** **(M2- 1đ) Vì sao khi quay lại nhìn cái nắp chai, Nam lại cảm thấy hối hận?**

Nam cảm thấy hối hận vì Nam nghĩ rằng chính chiếc nắp chai mà Nam đã vứt xuống biển đã khiến cho chú chim hải âu gặp nạn.

**Câu 8:** **(M3- 1đ) Em rút ra bài học gì sau khi đọc xong câu chuyện?**

Sau khi đọc xong câu chuyện, em rút ra bài học là không nên vứt rác bừa bãi, điều đó sẽ làm ảnh hưởng đến các loài động vật.

**PHẦN II. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm):**

1. **CHÍNH TẢ ( 4 điểm)**

**Câu 1. Nghe- viết:**

- Bài viết sạch sẽ, rõ ràng, trình bày đúng quy định, đúng tốc độ, đúng cỡ chữ, kiểu chữ, không mắc quá 2 lỗi chính tả (4 điểm)

- Trừ điểm theo từng lỗi cụ thể (chữ viết không đều; mắc cùng một lỗi nhiều lần chỉ trừ điểm một lần…)

1. **TẬP LÀM VĂN ( 6 điểm)**

**Câu 4: Viết đoạn văn từ 4-5 câu kể một việc người thân đã làm cho em (6 điểm)**

- HS viết được đoạn văn từ 4 - 5 câu theo đúng nội dung đề bài (3 điểm).

- Kĩ năng viết chữ, viết đúng chính tả: 1 điểm.

- Kĩ năng dùng từ đặt câu: 1 điểm.

- Có sáng tạo: 1 điểm.

 *Cư Bao, ngày 10 tháng 5 năm 2023*

 DUYỆT ĐỀ THI **Người ra đề:**

 Lê Thị Sáu Võ Thị Kim Lan